

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2021

Số: 01 /TTr - HĐQT

### TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt, thông qua báo cáo kiểm điểm tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2016 – 2021 và định hướng giai đoạn 2021 – 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần tư vấn XD công trình VLXD**

Căn cứ báo cáo kiểm điểm tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2016 – 2021 và định hướng giai đoạn 2021 – 2026

Căn cứ báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty CP tư vấn xây dựng công trình vật liệu xây dựng, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM;

HĐQT CCBM đề xuất phê duyệt thông qua báo cáo gồm 4 phần cụ thể như sau:

**1/ Báo cáo kiểm điểm tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2016 – 2021 và định hướng giai đoạn 2021 – 2026 (Nội dung chi tiết thể hiện trong báo cáo kèm theo)**

- Phần 1: Tổng kết giai đoạn 2016 – 2021
- Phần 2: Báo cáo tài chính, phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức
- Phần 3: Định hướng hoạt động giai đoạn 2021 – 2026
- Phần 4: Kiến nghị, kết luận

1.1. Tóm tắt chỉ tiêu cơ bản của kết quả SXKD công ty giai đoạn 2016 - 2021

Do tình hình kinh tế trong nước tiếp tục giai đoạn khó khăn từ cả khách quan đến chủ quan nên việc sản xuất kinh doanh của Công ty cũng trải qua nhiều khó khăn, nhưng với chỉ đạo quyết liệt của HĐQT cùng với cố gắng của tập thể ban lãnh đạo, cán bộ công nhân viên của công ty trong những năm này đều đạt được và hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do đại hội đồng thường niên hàng năm thông qua. (Các số liệu cụ thể đã được trình bày và phân tích, báo cáo trong các kỳ Đại hội cổ đông thường niên).

**Bảng 1 – Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2021**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	2016	2017	2018	2019	2020	Cộng
1	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>43.20</b>	<b>50.51</b>	<b>51.74</b>	<b>51.49</b>	<b>53.509</b>	<b>250.449</b>
	- Giá trị Tư vấn	8.49	10.75	12.60	5.66	6.75	44.25
	- Giá trị xây lắp	3.15	14.42	6.60	30.50	28.853	83.523

	- Giá trị KD khác	31.56	25.34	32.54	15.33	17.906	122.676
2	<b>Doanh thu</b>	<b>42.82</b>	<b>45.17</b>	<b>45.92</b>	<b>53.65</b>	<b>50.25</b>	<b>237.81</b>
3	Lợi nhuận	1.29	1.35	1.15	0.53	0.264	4.608
4	Thu nhập bình quân/người (triệu đồng)	5,9	9,0	9,2	9,6	8,9	8,5

Mặc dù có những khó khăn nhất định, nhưng qua quá trình đánh giá tổng quát kết quả hoạt động SXKD của Công ty, cho thấy giai đoạn 2016 – 2021 có những bước tăng trưởng hơn hẳn số với giai đoạn trước đó (2011 – 2015), tổng giá trị thực hiện tăng 150%, Giá trị doanh thu tăng 155%, tỷ suất lợi nhuận tăng 182%, lợi nhuận tăng 187%

**Bảng 2 – So sánh kết quả thực hiện**

Giai đoạn (2011 – 2015) với giai đoạn (2016 -2021)

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	TH 2011-2015	KH 2016-2020	TH 2016-2020	%TH 2016-2020/ TH 2011-2015	% TH/KH 2016-2020
1	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>166.85</b>	<b>236.53</b>	<b>250.449</b>	<b>150%</b>	<b>106%</b>
-	Giá trị Tư vấn	48.19	44.63	44.25	92%	99%
-	Giá trị xây lắp	12.67	51.74	83.523	659%	161%
-	Giá trị KD khác	105.99	140.16	122.676	120%	88%
2	<b>Doanh thu</b>	<b>153.15</b>	<b>215.30</b>	<b>237.81</b>	<b>155%</b>	<b>110%</b>
3	Lợi nhuận	2.427	2.408	4.608	190%	191%
4	Tỷ suất Lợi nhuận/CSH	11%	11%	20%	182%	182%

1.2. Chỉ tiêu cơ bản kết quả SXKD công ty năm 2020 năm cuối giai đoạn(2016 – 2021)

Như phân tích và đánh giá tính đến 31/12/2020 thì tổng giá trị doanh thu giai đoạn 2016 -2020 là: 237,79 tỷ. Riêng năm cuối của giai đoạn Công ty gặp rất nhiều khó khăn do tình hình chung xã hội dẫn tới công ăn việc làm giảm sút, Công nợ khó thu, sản xuất kinh doanh nói chung hiệu quả chưa được như kỳ vọng, một số chỉ tiêu không đạt được như mong muốn như thu nhập, chỉ tiêu lợi nhuận. Năm 2020 giá trị doanh thu đạt 50,25 tỷ.

**Bảng 3 – Kết quả SXKD năm 2020**

Năm cuối giai đoạn (2016 -2021)

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	TH 2020	KH 2020	Tỷ lệ hoàn thành (%)
----	----------------------	---------	---------	----------------------



				So với KH	So với 2019
<b>I</b>	<b>Tư vấn</b>				
1	Sản lượng	6.750	6.380	106%	110%
2	Doanh thu	3.499	6.300	56%	57%
<b>II</b>	<b>Thi công hoàn thiện CT</b>				
1	Sản lượng	28.853	16.590	174%	-
2	Doanh thu	28.853	16.590	174%	-
<b>III</b>	<b>Cho thuê văn phòng</b>				
1	Sản lượng	5.911	6.000	99%	91%
2	Doanh thu	5.911	6.000	99%	91%
<b>IV</b>	<b>Kinh doanh thương mại</b>				
1	Sản lượng	11.995	19.600	61%	29%
2	Doanh thu	11.995	19.098	63%	29%
<b>V</b>	<b>Tổng giá trị thực hiện</b>				
1	Sản lượng	53.509	48.570	110%	100%
2	Doanh thu	50.258	47.988	105%	94%
<b>VI</b>	<b>Một số chỉ tiêu chính</b>				
1	Thu nhập bình quân	8,9	9,50	94%	93%
2	Nộp ngân sách	2.779	3.300	84%	87%
3	Ước lợi nhuận KH	264	530	50%	50%

### 1.3. Dự kiến, kế hoạch chỉ tiêu cơ bản SXKD công ty giai đoạn 2021 - 2026

- Đối với cả giai đoạn (2021 – 2026):

Với số liệu phân tích thực tiễn thực hiện giai đoạn 2016 – 2021, thì tổng doanh thu 237,79 tỷ đồng đạt 110% kế hoạch, năm cao nhất 2019 là: 53,65 tỷ, năm thấp nhất 2016 là: 42,8 tỷ. Mặt khác căn cứ vào tình hình dự báo phát triển của thị trường chung, cùng những yếu tố thuận lợi khó khăn, nguồn lực của công ty và đồng thời giảm thiểu các rủi ro, bảo toàn, phát triển vốn. Do vậy việc xây dựng kế hoạch các chỉ tiêu SXKD ổn định, phát triển công ty giai

đoạn 2021 – 2026 trên cơ sở bình quân kết quả của 5 năm giai đoạn 2016 - 2021 và với mức độ tăng trưởng chia làm hai chu kỳ:

- Chu kỳ 1: 2021, 2022, 2023 (Năm 2021 ổn định và tăng trưởng 6% so với bình quân kết quả 5 năm 2016 – 2020, Năm 2022, 2023 ổn định, tăng trưởng 6% so với kết quả năm trước)

- Chu kỳ 2: 2024, 2025 (Ổn định và tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước 10%)

**Bảng 4 – Dự kiến kế hoạch SXKD Giai đoạn 2021 - 2026**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	KH 2021	KH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025	Cộng
1	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>53.095</b>	<b>56.281</b>	<b>59.658</b>	<b>65.624</b>	<b>72.186</b>	<b>306.843</b>
	<i>Giá trị Tư vấn</i>	9.381	9.944	10.540	11.595	12.754	54.214
	<i>Giá trị xây lắp</i>	17.707	18.769	19.895	21.885	24.073	102.330
	<i>Giá trị KD khác</i>	26.007	27.568	29.222	32.144	35.358	150.299
2	<b>Doanh thu</b>	<b>50.420</b>	<b>53.445</b>	<b>56.652</b>	<b>62.317</b>	<b>68.549</b>	<b>291.383</b>
3	Lợi nhuận	976	1.035	1.097	1.207	1.328	5.643
4	Tỷ suất Lợi nhuận/VCSH	4%	5%	5%	5%	6%	
5	Tỷ suất Lợi nhuận/Vđiều lệ	7%	8%	8%	9%	10%	

- Đối với năm 2021 (năm đầu của giai đoạn)

Theo dự kiến kế hoạch SXKD của cả giai đoạn (2021 – 2026), thì dự kiến kế hoạch theo từng lĩnh vực SXKD Công ty năm 2021 (năm đầu giai đoạn) như sau:

**Bảng 5 – Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021 (Năm đầu giai đoạn 2021 – 2026)**

TT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch
1	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>53.095</b>
1.1	Giá trị xây lắp	17.707
1.2	Giá trị tư vấn	9.381
1.3	Giá trị kinh doanh khác	26.007
2	<b>Doanh thu</b>	<b>50.420</b>
2.1	Giá trị xây lắp	16.000
2.2	Giá trị tư vấn	8.000

2.3	Giá trị kinh doanh khác	26.420
3	Lợi nhuận trước thuế	976
4	Chi trả cổ tức (50% còn lại phân bổ các quỹ Công ty)	50% lợi nhuận
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	9,0

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.**

Tài liệu đính kèm

- Báo cáo kiểm điểm tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2016 – 2021 và định hướng giai đoạn 2021 – 2026

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCD;
- Lưu VT, HĐQT

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Lê Công Hạnh*

